

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện  
Đề án sử dụng tài sản công đã được phê duyệt; dịch vụ khám, chữa bệnh  
theo yêu cầu và hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo  
năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và Thông tư 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2026 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 13/2023/TT-BYT ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước cung cấp;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh số: 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 Ban hành quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều và các mẫu của Quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang, Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 Sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Quy định về hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 362/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang và khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện Đề án sử dụng tài sản công công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (sau đây gọi là Đề án sử dụng tài sản công) đã được duyệt; dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu và hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định những tồn tại trong việc quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện Đề án sử dụng tài sản công đã được duyệt; dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu và hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo.

- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại các đơn vị trực thuộc.

### **2. Yêu cầu**

#### *2.1. Đối với Tổ kiểm tra:*

- Thực hiện kiểm tra nghiêm túc, có hiệu quả; việc đánh giá kết quả kiểm tra đảm bảo đúng thực tế, khách quan.

- Qua công tác kiểm tra chỉ ra được những vấn đề tồn tại trong công tác điều hành, quản lý tài chính tại đơn vị để đảm bảo tài sản được giao quản lý, sử dụng sử dụng, tổ chức thực hiện Đề án sử dụng tài sản công đúng quy định của Luật quản lý tài sản công; việc xây dựng giá, kê khai giá các dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu đúng quy định Luật khám, chữa bệnh, Luật giá và các văn bản hướng dẫn thực hiện; việc sử dụng Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo theo đúng quy định của tỉnh;

- Giúp đơn vị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện Đề án đã được duyệt; dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu và hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo.

#### *2.2. Đối với đơn vị được kiểm tra:*

- Chuẩn bị đầy đủ báo cáo theo nội dung kiểm tra và hồ sơ, tài liệu có liên quan phục vụ Tổ kiểm tra.

- Bố trí cán bộ, địa điểm làm việc, tạo điều kiện để Tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng kiểm tra, thời gian kiểm tra**

- Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện/thành phố; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Thời gian kiểm tra: Chi tiết có biểu đính kèm.

### **2. Niên độ kiểm tra**

Năm 2022, 9 tháng đầu năm 2023.

## **III. NỘI DUNG KIỂM TRA**

### **1. Quản lý, sử dụng tài sản công**

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị.

- Tổ chức thực hiện Đề án tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được phê duyệt.

- Công khai tài sản.

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

## **2. Dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu:**

- Về chất lượng dịch vụ.

- Việc thực hiện mức thu và các quy định tại Thông tư số 13/2023/TT-BYT ngày 29/6/2023 của Bộ Y tế.

- Thực hiện niêm yết giá, kê khai giá.

## **2. Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo:**

- Đối tượng được nhận hỗ trợ.

- Mức hỗ trợ.

- Hồ sơ hỗ trợ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Chủ trì tham mưu thực hiện Kế hoạch này, tham mưu cho Giám đốc Sở thành lập Tổ kiểm tra; thông báo lịch kiểm tra cụ thể đối với từng đơn vị được kiểm tra theo kế hoạch; đôn đốc các đơn vị được kiểm tra theo báo cáo; lập biên bản kiểm tra; tổng hợp kết quả kiểm tra theo quy định.

**2. Phòng Nghiệp vụ Y, Tổ chức - Hành chính:** Có trách nhiệm cử cán bộ tham gia Tổ kiểm tra theo Kế hoạch này.

### **3. Các đơn vị được kiểm tra**

Nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kiểm tra, thực hiện báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời, gửi báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế trước 02 ngày so với lịch kiểm tra theo các nội dung trên và số liệu theo biểu mẫu số 01, 02, 03, 04 đính kèm, đồng thời gửi qua địa chỉ email: [thang100279@gmail.com](mailto:thang100279@gmail.com) để tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- BV ĐK và chuyên khoa tuyến tỉnh;
- TTYT các huyện/thành phố;
- TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Phòng Nghiệp vụ Y, TC-HC;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**LỊCH KIỂM TRA**

**Công tác quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức thực hiện Đề án sử dụng tài sản công đã được phê duyệt; dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu và hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023**

(Kèm theo kế hoạch số...../SYT-KH ngày /10/2023 của Sở Y tế)

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Địa điểm</b>
1	TTYT huyện Việt Yên	02,03/11/2023	Tại đơn vị
2	TTYT huyện Tân Yên	03; 07/11/2023	Tại đơn vị
3	TTYT huyện Yên Thế	08/11/2023	Tại đơn vị
4	TTYT huyện Lục Ngạn	09/11/2023	Tại đơn vị
5	TTYT huyện Yên Dũng	10,13/11/2023	Tại đơn vị
6	TTYT huyện Lục Nam	14,15/11/2023	Tại đơn vị
7	TTYT huyện Hiệp Hòa	16,17/11/2023	Tại đơn vị
8	TTYT huyện Lạng Giang	21/11/2023	Tại đơn vị
9	TTYT huyện Sơn Động	22/11/2023	Tại đơn vị
10	Bệnh viện Ung bướu	23,24/11/2023	Tại đơn vị
11	Bệnh viện Phổi Bắc Giang	27/11/2023	Tại đơn vị
12	Bệnh viện Phục hồi chức năng	28/11/2023	Tại đơn vị
13	Bệnh viện Nội tiết	29/11/2023	Tại đơn vị
14	Bệnh viện Tâm thần	30/11/2023	Tại đơn vị
15	Bệnh viện Sản - Nhi	04,05/12/2023	Tại đơn vị
16	Bệnh viện Y học cổ truyền	06/12/2023	Tại đơn vị
17	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	07,08/12/2023	Tại đơn vị
18	TTYT thành phố	11/12/2023	Tại đơn vị
19	TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh	12/12/2023	Tại đơn vị